

ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÀU BÀNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2024/QĐ-UBND

Bà Rịa, ngày 11 tháng 7 năm 2024

### QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Bà Rịa**

### ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BÀ Rịa

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Thanh tra ngày 14 tháng 11 năm 2022;*

*Căn cứ Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra;*

*Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;*

*Căn cứ Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-TTCP ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra huyện Bàu Bàng tại Tờ trình số 06/TTr-TTr ngày 05 tháng 6 năm 2024.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Bàu Bàng.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 7 năm 2024 và thay thế Quyết định số 03/2017/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Chánh Thanh tra huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**  
**Đã ký: Võ Thành Giàu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÀU BÀNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **QUY ĐỊNH**

### **Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Bầu Bàng**

*(Kèm theo Quyết định số 01/2024/QĐ-UBND  
ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Bầu Bàng)*

## **Chương I**

### **VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ QUYỀN HẠN CỦA THANH TRA HUYỆN**

#### **Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Thanh tra huyện là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện; thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

2. Thanh tra huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, điều hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và chịu sự chỉ đạo về công tác thanh tra, hướng dẫn nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh.

#### **Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn**

Thanh tra huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau:

##### **1. Trình Ủy ban nhân dân huyện:**

a) Dự thảo quyết định và các văn bản khác về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện;

b) Dự thảo chương trình, kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; dự thảo các văn bản khác khi được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện dự thảo các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi được giao.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch và các văn bản về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về công tác thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cho các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện và cán bộ, công chức các xã, thị trấn.

4. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

5. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

6. Về thanh tra:

a) Xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra của Thanh tra huyện, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định trước khi gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp vào kế hoạch thanh tra của tỉnh;

b) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Thanh tra huyện trong kế hoạch thanh tra của tỉnh; thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; thanh tra vụ việc khác khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao;

c) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị của Thanh tra huyện và quyết định xử lý về thanh tra của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

7. Về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại, tố cáo;

b) Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo đối với phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, đơn vị sự nghiệp công lập, đơn vị khác thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo quy định của pháp luật; kiến nghị các biện pháp tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

c) Xác minh, báo cáo kết quả xác minh và kiến nghị biện pháp giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi được giao;

d) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan thuộc quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trong việc giải quyết khiếu nại; kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện hoặc kiến nghị người có thẩm quyền áp dụng biện pháp cần thiết để chấm dứt vi phạm, xem xét trách nhiệm, xử lý đối với người có hành vi vi phạm pháp luật về khiếu nại;

đ) Xem xét việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết lại theo quy định;

e) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi được giao;

g) Tiếp nhận, xử lý đơn; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

#### 8. Về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

a) Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Kiểm toán nhà nước, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý tham nhũng, tiêu cực;

c) Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực trong hoạt động của Thanh tra huyện.

9. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được thực hiện quyền hạn của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

10. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra huyện.

11. Tổng hợp, thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện và Thanh tra tỉnh.

12. Quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

13. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

14. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện giao và theo quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chánh Thanh tra**

Trong lĩnh vực thanh tra, Chánh Thanh tra huyện có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Lãnh đạo, chỉ đạo công tác thanh tra trong phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân huyện; lãnh đạo Thanh tra huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan;

2. Quyết định việc thanh tra khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

3. Kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành quy định cho phù hợp với yêu cầu quản lý; kiến nghị đình chỉ, hủy bỏ hoặc bãi bỏ quy định trái pháp luật được phát hiện qua thanh tra;

4. Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giải quyết vấn đề liên quan đến công tác thanh tra;

5. Kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét trách nhiệm, xử lý người thuộc quyền quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện có hành vi vi phạm pháp luật được phát hiện qua thanh tra hoặc không thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra; yêu cầu người đứng đầu cơ quan, tổ chức khác xem xét trách nhiệm, xử lý người thuộc quyền quản lý của cơ quan, tổ chức có hành vi vi phạm pháp luật được phát hiện qua thanh tra hoặc không thực hiện kết luận, quyết định xử lý về thanh tra;

6. Đề nghị người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xem xét, chấn chỉnh, khắc phục các sai phạm trong ngành, lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý do Thanh tra huyện phát hiện qua thanh tra.

## **Chương II**

### **TỔ CHỨC BỘ MÁY, BIÊN CHẾ VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

#### **Điều 4. Tổ chức bộ máy, biên chế**

1. Thanh tra huyện có Chánh Thanh tra, không quá 02 Phó Chánh Thanh tra, Thanh tra viên và công chức khác.

a) Chánh Thanh tra huyện là Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện do Hội đồng nhân dân huyện bầu, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động của Thanh tra huyện; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ủy ban nhân dân huyện theo Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân huyện.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chánh Thanh tra, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của Đảng và của pháp luật.

b) Phó Chánh Thanh tra huyện là người giúp Chánh Thanh tra huyện thực hiện nhiệm vụ do Chánh Thanh tra huyện phân công, chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra huyện và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Khi Chánh Thanh tra huyện vắng mặt, một Phó Chánh Thanh tra huyện được Chánh Thanh tra huyện ủy nhiệm thay Chánh thanh tra huyện điều hành các hoạt động của Thanh tra huyện.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cho từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách đối với Phó Chánh Thanh tra do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của Đảng và của pháp luật.

2. Tổ chức của Thanh tra huyện được thực hiện theo quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Tổ chức Thanh tra huyện phải bảo đảm đáp ứng các tiêu chí như các phòng chuyên môn, nghiệp vụ khác thuộc Ủy ban nhân dân huyện theo quy định của pháp luật về chính quyền địa phương; bảo đảm đủ điều kiện để thực hiện chức năng, nhiệm vụ về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ khác theo quy định.

3. Biên chế công chức của Thanh tra huyện được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của huyện được cấp có thẩm quyền giao.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Thanh tra huyện xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

## **Điều 5. Chế độ làm việc**

1. Thanh tra huyện hoạt động theo kế hoạch công tác thanh tra hàng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định trong Quy định này.

2. Thanh tra huyện làm việc theo chế độ Thủ trưởng và theo Quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân huyện; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo của các cơ quan chuyên môn theo quy định.

Chánh Thanh tra quyết định các công việc thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Thanh tra huyện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra huyện, có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và Chánh Thanh tra tỉnh về công tác thanh tra trong phạm vi trách nhiệm của mình.

Khi có những vấn đề phát sinh vượt quá thẩm quyền của Chánh Thanh tra huyện hay chưa được sự thống nhất ý kiến của các phòng, ban, đơn vị có liên quan thì Chánh Thanh tra huyện báo cáo Ủy ban nhân dân huyện, Thanh tra tỉnh để xem xét cho ý kiến chỉ đạo giải quyết;

Hàng tháng, Chánh Thanh tra triệu tập công chức, chuyên viên của cơ quan tiến hành họp cơ quan ít nhất một lần nhằm để phản ánh thuận lợi, khó khăn, tiến độ công việc đang làm, đề xuất ý kiến giải quyết, sau đó Chánh Thanh tra có nhận xét, đánh giá công tác đã thực hiện, giải đáp các đề xuất và đưa ra nhiệm vụ công tác tháng sau. Chánh Thanh tra có thể triệu tập họp cơ quan đột xuất khi có yêu cầu công tác cần thiết.

3. Phó Chánh Thanh tra huyện được phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác; được Chánh Thanh tra huyện ủy quyền thay mặt điều hành xử lý, giải quyết công việc thuộc thẩm quyền của Chánh Thanh tra huyện, các công việc của cơ quan khi Chánh Thanh tra huyện vắng mặt và phải báo cáo lại khi Chánh Thanh tra huyện có mặt. Khi thực hiện nhiệm vụ do Chánh Thanh tra ủy quyền, Phó Chánh Thanh tra phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về công việc do mình thực hiện; đồng thời cùng Chánh Thanh tra chịu trách nhiệm liên đới trước cấp trên về phần công việc được giao;

Phó Chánh Thanh tra được quyền ký thay Chánh Thanh tra đối với các mặt công tác được ủy quyền hoặc khi Chánh Thanh tra vắng mặt.

4. Thanh tra viên, các công chức khác được Chánh Thanh tra phân công phụ trách một hoặc một số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra về phần việc được giao.



## 5. Các quy định khác

a) Công chức, viên chức trong cơ quan phải chấp hành đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước, 05 điều kỷ luật của Tổng Thanh tra Nhà nước (nay là Thanh tra Chính phủ), Quy định, quy tắc ứng xử của công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và Quy chế văn hóa công sở;

b) Công chức, viên chức phải ăn mặc gọn gàng, lịch sự (phải mặc trang phục thanh tra khi đi công tác ngoài cơ quan, hội nghị tổng kết, hội nghị sơ kết, hội nghị cán bộ, công chức; công chức, chuyên viên được phép mặc thường phục khi làm việc tại cơ quan) và đeo thẻ khi thực hiện nhiệm vụ. Khi giao tiếp qua điện thoại, phải xưng tên, cơ quan công tác; trao đổi ngắn gọn, tập trung vào nội dung công việc, không ngắt điện thoại đột ngột;

c) Khi mời đối tượng có liên quan đến làm việc, bộ phận làm việc phải có chương trình kế hoạch, thành phần tham dự và có trách nhiệm tiếp, làm việc đúng nội dung, thời gian quy định, nếu có liên quan đến lãnh đạo phải có báo cáo trước;

d) Trừ những văn bản, biên bản có liên quan do lãnh đạo và công chức, viên chức nghiệp vụ làm việc tại trụ sở cần sao chụp kịp thời, còn những văn bản, tài liệu, giấy tờ cần thiết phải sao chụp theo yêu cầu công tác đều phải có đề nghị của công chức, viên chức nghiệp vụ và có sự đồng ý của lãnh đạo. Không sao chụp, đánh máy những tài liệu, giấy tờ không thuộc nội dung công vụ của cơ quan;

đ) Các hồ sơ về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng sau khi kết thúc công chức, viên chức nghiệp vụ phải sắp xếp, chỉnh lý, thống kê danh mục chuyên văn thư để lưu trữ. Khi chưa có ý kiến của lãnh đạo, công chức, viên chức không được phép cung cấp thông tin, cho mượn, in sao tài liệu có liên quan đến hoạt động của ngành cho bên ngoài;

e) Công chức, viên chức trong cơ quan phải có trách nhiệm bảo quản, giữ gìn tài sản chung của cơ quan; sử dụng phương tiện, công cụ làm việc và tài sản có hiệu quả và tiết kiệm. Thực hiện đúng nội quy, quy chế của cơ quan; thực hiện tốt công tác dân chủ trong hoạt động cơ quan theo quy định.

## Chương III

### MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

#### Điều 6. Đối với Thanh tra tỉnh

Thanh tra huyện chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh. Chánh Thanh tra có trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chuyên môn cho Thanh tra tỉnh theo chế độ định kỳ và theo yêu cầu đột xuất.

**Điều 7. Đối với Ủy ban nhân dân huyện**

Thanh tra huyện chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện, thường xuyên báo cáo công tác cho Ủy ban nhân dân huyện theo quy định và tham mưu đề xuất với Ủy ban nhân dân huyện về lĩnh vực công tác do Thanh tra huyện phụ trách.

**Điều 8. Đối với các cơ quan, ban ngành huyện**

1. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được phân công và theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, Thanh tra huyện thường xuyên liên hệ phối hợp với các cơ quan, ban ngành, đơn vị sự nghiệp huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để thực hiện các mặt công tác có liên quan, báo cáo về những vấn đề liên quan đến công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện.

2. Thanh tra huyện có mối quan hệ hợp tác, tôn trọng với các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong lĩnh vực công tác có liên quan để phối hợp, hỗ trợ nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao. Trong trường hợp có những vấn đề chưa thống nhất thì Chánh Thanh tra báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xin ý kiến chỉ đạo.

**Điều 9. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể và tổ chức xã hội huyện**

a) Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể và tổ chức xã hội huyện trong công tác tuyên truyền, vận động công chức, chuyên viên cơ quan, quần chúng tích cực tham gia Đoàn thể, thực hiện đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tham gia các chương trình do Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phát động.

b) Khi các tổ chức trên có yêu cầu, kiến nghị những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, Chánh Thanh tra huyện có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

**Điều 10. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn**

a) Phối hợp hỗ trợ và tạo điều kiện để Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện các nội dung quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan;

b) Hướng dẫn cán bộ xã, thị trấn về chuyên môn, nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực công tác do cơ quan quản lý.

**Điều 11. Đối với Chi bộ**

Thanh tra huyện chịu sự chỉ đạo của Chi bộ về công tác tư tưởng chính trị và thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan. Chánh Thanh tra chịu trách nhiệm báo cáo tình hình công tác chính trị tư tưởng và thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan Thanh tra huyện cho Chi bộ theo định kỳ; tổ chức cho Đảng viên và công chức, chuyên viên trong cơ quan học tập đầy đủ Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện Nghị quyết của Chi bộ.

**Điều 12. Đối với Công đoàn cơ sở**

1. Chánh Thanh tra có trách nhiệm phối hợp cùng với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở chăm lo đời sống công chức, chuyên viên trong cơ quan, đảm bảo các quyền lợi của công chức, chuyên viên theo quy định của Nhà nước. Tạo điều kiện cho công đoàn viên tham gia các hoạt động phong trào công đoàn.

2. Hàng năm, Chánh Thanh tra phối hợp với Công đoàn cơ sở tổ chức hội nghị công chức, chuyên viên và thực hiện các nội dung quy chế dân chủ ở cơ quan theo quy định.

**Chương IV****ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH****Điều 13. Khen thưởng, kỷ luật**

Công chức, chuyên viên của Thanh tra huyện thực hiện tốt Quy định này, được xem xét đề nghị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

Công chức, chuyên viên vi phạm Quy định này thì tùy theo mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật.

**Điều 14.** Chánh Thanh tra có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này.

Công chức, chuyên viên cơ quan Thanh tra huyện có trách nhiệm chấp hành và thực hiện Quy định này.

**Điều 15.** Việc sửa đổi, bổ sung quyết định này do Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định trên cơ sở đề nghị của Chánh Thanh tra huyện sau khi có ý kiến thẩm định của Phòng Tư pháp và góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan./.